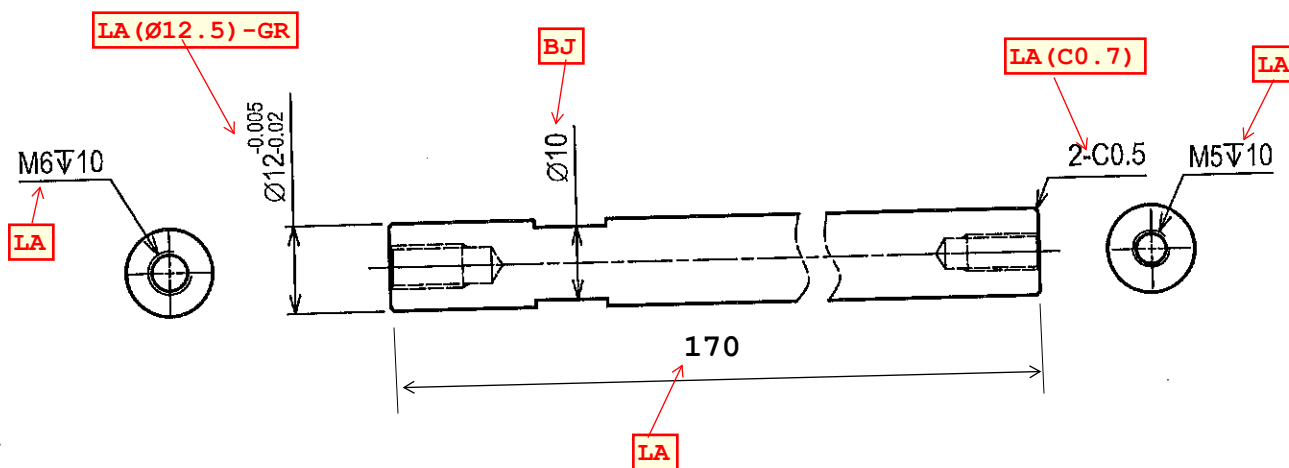


4/13

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
1	2019/12/5	新規追加	VDM-XLB-1912-003	Zhu_Dan_Hua	Zhu_Dan_Hua	Uang_Jian_Ling	0.5 ≤ , ≤ 6 ± 0.1
							6 < , ≤ 30 ± 0.2
							30 < , ≤ 120 ± 0.3
							120 < , ≤ 400 ± 0.5
							TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k
							FINISH MARKS
							Ra 1.6

Not indicate: C0.5

AF



CHKD.	MATERIAL	SCALE	TITLE	PARTS NAME
Uang_Jian_Ling	SUJ2	1:1	部品図 PART DRAWING	導軸 LEAD SHAFT
Zhu_Dan_Hua	SURFACE	1:1	部品図 部品圖	導軸
Zhu_Dan_Hua	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	DWG.No.
Zhu_Dan_Hua	HRC 55 ~ 60	A4V	2019/12/05	R344373

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

414 201 0257

SNO: **R344373**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SUJ-2 Ø13*175	LA:40 BJ:20 HT:40 GR:120 AF:5 KT